

LD VIETSOVPETRO
TRƯỜNG BAN ĐDTT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 17/01/2025

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		VSP02	7:25	15	0		16	0	
2		RC4+RC8	9:25	11+4	0+0		8+7	0+0	
3		VSP02+GTCT	12:25	14+1	0+0		14+2	0+0	
4		RC5+VSP02	14:25	6+7	0+0		8+7	0+0	

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 17/01/2025	TO: VSP02	AIRCRAFT: 645	ETD: 07:30
FLIGHT: 01	FROM: VT	CREW: PTHẮNG - TUYẾN	ETA: 09:20
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	YANDYAN	VSP02	22	1	8			91	KH-THAC	Russian
2	ĐO QUANG HUNG	VSP02	11-12	2	17			71	KH-THAC	Vietnamese
3	ĐINH TRƯỞNG PHI	VSP02	16	1	7			73	KH-THAC	Vietnamese
4	NGO ĐỨC CHU	VSP02	18	1	8			63	KH-THAC	Vietnamese
5	NGUYEN THANH LE	VSP02	07	1	6	4	75	68	YTE	Vietnamese
6	NGUYEN TIEN HIỆP	VSP02	10	1	8			69	KH-THAC	Vietnamese
7	GURIN V.	VSP02	06	1	9			105	KH-THAC	Russian
8	PHẠM NGỌC THẠCH	VSP02	08	1	8			61	KH-THAC	Vietnamese
9	NGUYEN GIA LONG	VSP02	13	1	5			77	KH-THAC	Vietnamese
10	NGUYEN MINH DAN	VSP02	17	1	7			69	KH-THAC	Vietnamese
11	NGUYEN VAN THUY	VSP02	15	1	5			66	KH-THAC	Vietnamese
12	PHẠM HỮU ĐẠT	VSP02	19	1	8			77	KH-THAC	Vietnamese
13	NGO ĐỨC TRI	VSP02	14	1	5			62	KH-THAC	Vietnamese
14	NGO CÔNG HUY	VSP02	09	1	9			62	KH-THAC	Vietnamese
15	ĐẶNG NHẬT MINH	VSP02	20-21	2	19			81	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	VSP02	15	1.095	17	129	4	75	16		
TOTAL		15	1.095	17	129	4	75	16		
WEIGHT KG			1.095		129		75			

GRAND TOAL: 1.299 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 17/01/2025	TO: RC4 - RC8	AIRCRAFT: 645	ETD: 09:50
FLIGHT: 02	FROM: VT	CREW: PTHẮNG - TUYỀN	ETA: 11:40
XANH-2			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	HUYNH VAN THUAN	RC4	56-57	2	12			66	KH-THAC	Vietnamese
2	HOANG VAN TUNG	RC4	73	1	8			74	KH-THAC	Vietnamese
3	ĐẶNG MINH DUNG	RC4						77	KH-THAC	Vietnamese
4	LE HAI ANH	RC4	74-75	2	12	1	17	74	KH-THAC	Vietnamese
5	ĐẶNG KHÔI NGUYỄN	RC4	853	1	10	1	15	68	KH-THAC	Vietnamese
6	LUƠNG THẾ HAI	RC4	55	1	16			72	KH-THAC	Vietnamese
7	YUKHIMCHUCK A.G.	RC4	46	1	11			84	KH-THAC	Russian
8	VÔ TRỌNG NHIÊN	RC4	47-48	2	17			58	KH-THAC	Vietnamese
9	TRẦN QUỐC HUNG	RC4	51	1	8	1	16	94	KH-THAC	Vietnamese
10	NGUYỄN VĂN TRUNG	RC4	52-53	2	13	1	8	79	KH-THAC	Vietnamese
11	MAI VĂN TUÔNG	RC4	49	1	5			65	PSV	Vietnamese
12	LE QUY TOAN	RC8	27	1	14	2	13	62	KH-THAC	Vietnamese
13	NGUYỄN TIẾN TUỆ	RC8	26	1	12			67	KH-THAC	Vietnamese
14	HỒ NGHĨA TÀI	RC8	03	1	9			68	KH-THAC	Vietnamese
15	TÔ CÔNG TẠNH	RC8	28	1	4			67	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	RC4	11	811	14	112	4	56	8		
2	RC8	4	264	4	39	2	13	7		
TOTAL		15	1.075	18	151	6	69	15		
WEIGHT KG			1.075		151		69			

GRAND TOAL: 1.295 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 17/01/2025		TO: VSP02 - GTC1		AIRCRAFT: 646			ETD: 12:30			
FLIGHT: 3		FROM: VT		CREW: VIỆT - KHOÀN			ETA: 14:20			
VANG-3										
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	TRẦN MINH TUẤN THỊNH	VSP02				1	14	104	KH-THAC	Vietnamese
2	NGUYỄN QUỐC CHIẾN	VSP02	82	1	7	2	40	79	KH-THAC	Vietnamese
3	TRẦN QUANG HÙNG	VSP02	79	1	7			69	KH-THAC	Vietnamese
4	ĐÌNH THẾ ANH	VSP02	75	1	11			76	KH-THAC	Vietnamese
5	NGUYỄN TRỌNG TÂN	VSP02	76	1	8			93	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYỄN TRỌNG CUÔNG	VSP02	86	1	4			62	KH-THAC	Vietnamese
7	LÊ XUÂN HUNG	VSP02	78	1	8			63	KH-THAC	Vietnamese
8	ĐO VĂN PHÚ	VSP02	84	1	5			67	KH-THAC	Vietnamese
9	PHAN CHIẾN THẮNG	VSP02	77	1	5			72	KH-THAC	Vietnamese
10	HOANG NGỌC ĐÔNG	VSP02	81	1	9			77	KH-THAC	Vietnamese
11	BUI MINH QUÂN	VSP02	80	1	12			76	KH-THAC	Vietnamese
12	PHẠM ĐỨC TÀI	VSP02	83	1	7			69	KH-THAC	Vietnamese
13	NGUYỄN XUÂN QUANG	VSP02	85	1	4			74	KH-THAC	Vietnamese
14	NGUYEN HOANG LONG	VSP02	73-74	2	18			74	KH-THAC	Vietnamese
15	TRẦN QUANG PHÚ	GTC1	90-91	2	10			60	DK9	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	VSP02	14	1.055	14	105	3	54	14		
2	GTC1	1	60	2	10	0	0	2		
TOTAL		15	1.115	16	115	3	54	16		
WEIGHT KG			1.115		115		54			

GRAND TOAL: 1.284 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 17/01/2025	TO: RC5 - VSP02	AIRCRAFT: 646	ETD: 14:50
FLIGHT: 04	FROM: VT	CREW: AVIET - XHOÀN	ETA: 16:40
XANH-4			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO		PAX W.	COMPANY	NATION
						PCS	Kg			
1	KURPASOV V.A.	RC5				3	50	79	KH-THAC	Russian
2	TRINH VAN TIEN	RC5	23	1	4			77	KH-THAC	Vietnamese
3	TRINH PHUONG QUY	RC5	25-26	2	13			50	KH-THAC	Vietnamese
4	LE VAN TRUNG	RC5	21	1	7			85	KH-THAC	Vietnamese
5	PHAM HOANG TUNG	RC5	24	1	6			73	KH-THAC	Vietnamese
6	BUI TRUNG SON	RC5	22	1	7			77	PSV	Vietnamese
7	HO BINH TRONG	VSP02	67	1	5			68	KH-THAC	Vietnamese
8	NGUYEN TRUNG ĐỨC	VSP02	68-69	2	11			77	ANTOAN	Vietnamese
9	TRAN NGOC TU	VSP02						85	PSV	Vietnamese
10	NGUYEN HONG ĐỨC	VSP02	64	1	3			62	PSV	Vietnamese
11	VU VAN CHUYEN	VSP02	65	1	7			71	PSV	Vietnamese
12	NGUYEN VU BA LINH	VSP02	63	1	3			69	PSV	Vietnamese
13	NGUYEN NGOC TIN	VSP02	66	1	5			58	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PAXW	BAG.		CARGO		PAX	CARGO	
				PCS	W	PCS	W			
1	RC5	6	441	6	37	3	50	8		
2	VSP02	7	490	7	34	0	0	7		
TOTAL		13	931	13	71	3	50	15		
WEIGHT KG			931		71		50			

GRAND TOAL: 1.052 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN